

#SoKyHieuVanBan

#DiaDiemNgayBanHanh

KẾ HOẠCH
Tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp
trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2023

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 01/10/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Nội vụ về quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ, Thông tư 01/2020/TT-BKHCN ngày 20/01/2020 của Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 01/10/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Nội vụ về quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ, Thông tư số 14/2022/TT-BKHCN ngày 11/10/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 01/10/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Thông tư số 01/2020/TT-BKHCN ngày 20/01/2020 của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng và y sĩ, Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế;

Thông tư số 16/ 2021/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành di sản văn hóa;

Thông tư số 10/2022/TT-BVHTTDL ngày 28/10/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về quy định quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành nghệ thuật biểu diễn và điện ảnh, Quyết định 2074/QĐ-BVHTTDL ngày 29/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đính chính Thông tư số 10/2022/TT-BVHTTDL ngày 28 tháng 10 năm 2022

của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành nghệ thuật biểu diễn và điện ảnh;

Thông tư số 13/2022/TT-BTTTT ngày 16/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức biên tập viên, phóng viên, biên dịch viên và đạo diễn truyền hình thuộc chuyên ngành thông tin và truyền thông;

Thông tư 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 về quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư, Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28/6/2022 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư;

Thông tư số 02/2022/TT-BVHTTDL ngày 01/7/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành thư viện;

Thông tư 03/2022/TT-BVHTTDL ngày 07/7/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành văn hóa cơ sở;

Thông tư 07/2022/TT-BVHTTDL ngày 25/10/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành thể dục thể thao;

Thông tư số 29/2022/TT-BTC ngày 03/6/2022 của Bộ Tài chính quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ;

Thông tư số 09/2022/TT-BVHTTDL ngày 28/10/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành mỹ thuật;

Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 05/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam ban hành quy định về quản lý viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập và người làm việc trong các tổ chức Hội thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Công văn số 7301/UBND-NCKS ngày 04/11/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam thống nhất chủ trương tổ chức tuyển dụng viên chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 05/01/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc giao biên chế công chức và số lượng người làm việc năm 2023;

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm bổ sung nguồn lực có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm cho các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quảng Nam, đảm bảo sử dụng có hiệu quả chỉ tiêu biên chế và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Yêu cầu

Việc tuyển dụng viên chức phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp viên chức, chỉ tiêu biên chế, số lượng người làm việc của từng đơn vị; đảm bảo chất lượng, cơ cấu, đủ điều kiện và tiêu chuẩn nghiệp vụ của hạng chức danh nghề nghiệp. Đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật; đảm bảo tính cạnh tranh.

II. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG

1. Tổng số người làm việc được giao, đã sử dụng và chưa sử dụng từng đơn vị:

- Trung tâm Văn hóa: Số người làm việc được giao: 32 người, số người làm việc đã sử dụng: 16 người, số người làm việc chưa sử dụng 16 người, số chỉ tiêu cần tuyển dụng: 14 chỉ tiêu.

- Thư viện: Số người làm việc được giao: 18 người, số người làm việc đã sử dụng: 17 người, số người làm việc chưa sử dụng 01 người, số chỉ tiêu cần tuyển dụng: 01 chỉ tiêu.

- Bảo tàng: Số người làm việc được giao: 18 người, số người làm việc đã sử dụng: 15 người, số người làm việc chưa sử dụng 03 người, số chỉ tiêu cần tuyển dụng: 01 chỉ tiêu.

- Đoàn Ca kịch: Số người làm việc được giao 31 người, số người làm việc đã sử dụng: 13 người, số người làm việc chưa sử dụng 18 người, số chỉ tiêu cần tuyển dụng: 16 chỉ tiêu.

- Ban Quản lý Di tích và Danh thắng: Số người làm việc được giao 25 người, số người làm việc đã sử dụng: 12 người, số người làm việc chưa sử dụng 13 người, số chỉ tiêu cần tuyển dụng: 12 chỉ tiêu.

- Trung tâm Đào tạo và Thi đấu TDTT: Số người làm việc được giao 42 người, số người làm việc đã sử dụng: 36 người, số người làm việc chưa sử dụng 06 người, số chỉ tiêu cần tuyển dụng: 06 chỉ tiêu.

- Trung tâm Thông tin Xúc tiến Du lịch: Số người làm việc được giao 16 người, số người làm việc đã sử dụng: 07 người, số người làm việc chưa sử dụng 09 người, số chỉ tiêu cần tuyển dụng: 07 chỉ tiêu.

2. Tổng chỉ tiêu cần tuyển dụng: 57 chỉ tiêu

(Có bảng phụ lục kèm theo)

III. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN

1. Đối tượng: Những người có nguyện vọng vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quảng Nam tại các vị trí có nhu cầu tuyển dụng, đáp ứng đầy đủ các điều kiện, tiêu chuẩn tuyển dụng theo quy định.

2. Điều kiện dự tuyển

2.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Có Phiếu đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có bằng tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng, đại học trở lên theo từng chuyên ngành đào tạo, chứng chỉ đào tạo phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm;
- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ được giao.
- Đối với vị trí việc làm Kế toán viên phải có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 21/6/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin hoặc tương đương.

2.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

IV. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, HỒ SƠ SAU KHI TRÚNG TUYỂN

1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

a) Người đăng ký dự tuyển nộp trực tiếp tại điểm tiếp nhận hoặc gửi theo đường bưu điện, hồ sơ gồm:

- Phiếu đăng ký dự tuyển (kèm theo Thông báo dự tuyển);
- 03 phong bì có dán tem và ghi rõ họ tên, địa chỉ người nhận, nơi nhận.

2. Hồ sơ sau khi trúng tuyển

- Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);
- Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

V. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỂM ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG

1. Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

2. Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

3. Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

4. Trường hợp người dự tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại các khoản 1, 2, 3 phần V Kế hoạch này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

VI. NỘI DUNG, HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG

Tuyển dụng viên chức làm việc tại các đơn vị trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch được thực hiện bằng hình thức xét tuyển, cụ thể theo 02 vòng như sau:

1. Vòng 1: Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

2. Vòng 2:

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển viên chức theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

- Hình thức thi: Phỏng vấn (33 chỉ tiêu) và thực hành (24 chỉ tiêu).

(Cụ thể tại phụ lục kèm theo)

- Thời gian thi: Phỏng vấn: 30 phút; Thực hành: 30 phút.

- Thang điểm: 100 điểm

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn hoặc thực hành.

VII. XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Xác định người trúng tuyển

a) Người trúng tuyển phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn hoặc thực hành cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm phỏng vấn hoặc thực hành cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng báo cáo và đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định người trúng tuyển theo thứ tự sau:

- Người dự tuyển có trình độ cao hơn về chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển.

- Người có bằng tốt nghiệp có trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển lấy theo thứ tự xếp loại: xuất sắc, giỏi, khá, trung bình khá, trung bình.

- Người có kết quả điểm học tập (ở trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển) trung bình chung toàn khoá cao hơn (điểm trung bình chung do cơ sở đào tạo xác nhận).

c) Người trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng theo Kế hoạch này không được bảo lưu kết quả tuyển dụng cho các kỳ tuyển dụng lần sau.

2. Trường hợp hủy quyết định tuyển dụng

- Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

- Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định tham gia dự tuyển thì cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức sẽ thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

3. Trường hợp bổ sung người trúng tuyển

- Trường hợp người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển theo quy định, Hội đồng tuyển dụng báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công nhận kết quả trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng (đảm bảo quy định tại khoản 1 mục VII kế hoạch này) thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề mà bằng nhau thì người có kết quả điểm vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển, nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng báo cáo và đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định người trúng tuyển theo thứ tự như theo điểm b, khoản 1, mục VII kế hoạch này.

VIII. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG VÀ KINH PHÍ

1. Dự kiến thời gian và địa điểm tổ chức xét tuyển

- Thời gian hướng dẫn ôn tập (nếu có), phổ biến nội quy, quy chế dự kiến trong 01 ngày làm việc sau khi kết thúc thời gian nhận hồ sơ và thông báo thí sinh đủ điều kiện dự tuyển vòng 2;

- Thời gian tổ chức các vòng thi: kiểm tra hồ sơ (vòng 1) được dự kiến cuối tháng 02 năm 2023; tổ chức phỏng vấn hoặc thực hành (vòng 2) dự kiến trong 03 ngày, cách thời gian kết thúc vòng 1 là 15 ngày.

- Địa điểm: tại thành phố Tam Kỳ (cụ thể sẽ có thông báo sau).

2. Kinh phí

- Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

- Trường hợp thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển và đã nộp Phiếu đăng ký dự tuyển, phí dự tuyển nhưng không dự tuyển thì sẽ không được hoàn trả lại phí dự tuyển. Trường hợp thí sinh không đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển và đã nộp đủ phiếu, phí dự tuyển sẽ được hoàn trả phiếu, phí tại nơi nộp hồ sơ dự tuyển.

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức, Ban Giám sát kỳ tuyển dụng viên chức;

- Quyết định tuyển dụng viên chức đối với người trúng tuyển sau khi cơ quan có thẩm quyền công nhận kết quả theo quy định.

2. Hội đồng tuyển dụng viên chức Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Thành lập các Ban giúp việc để tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyển dụng viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

- Chịu trách nhiệm tổ chức kỳ tuyển dụng viên chức theo đúng quy định hiện hành của pháp luật;

- Tổng hợp kết quả tuyển dụng viên chức báo cáo Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh công nhận kết quả theo thẩm quyền.

3. Văn phòng Sở

- Tổ chức, thực hiện Kế hoạch tuyển dụng viên chức; tham mưu tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển, thu lệ phí theo quy định;

- Tham mưu thành lập Hội đồng tuyển dụng, Ban Giám sát kỳ tuyển dụng viên chức theo quy định;

- Xây dựng dự toán kinh phí tổ chức kỳ tuyển dụng trình cấp có thẩm quyền và tham mưu triển khai phân bổ theo quy định;

- Tham mưu Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định tuyển dụng đối với những người trúng tuyển viên chức sau khi Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả;

- Lưu trữ và bảo quản hồ sơ tuyển dụng viên chức theo quy định;

- Tham mưu và thực hiện các nhiệm vụ khác do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Hội đồng tuyển dụng viên chức giao trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyển dụng viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

4. Thủ trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Sở:

- Có trách nhiệm cử công chức, viên chức, người lao động tham gia phục vụ kỳ tuyển dụng khi có yêu cầu;

- Tiếp nhận quyết định tuyển dụng viên chức; thực hiện ký kết hợp đồng làm việc, quản lý viên chức, đối với những người trúng tuyển.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2023 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quảng Nam./.

Nơi nhận:

GIÁM ĐỐC

- UBND tỉnh (để phê duyệt);
- Sở Nội vụ (thẩm định);
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- BTV, BCH Đảng bộ Sở;
- GD, các PGD Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu VT, VP.

